

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26-02-2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hậu Thi; ông Nguyễn Xuân Tào

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025, về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Thái D, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

- Bị đơn: Chị Thái Thị T, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hoà giải, nguyên đơn là anh Đặng Thái D trình bày: Anh kết hôn với chị Thái Thị T vào ngày 26/07/2013 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã K. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau và đã sống ly thân. Quá trình sống ly thân, chị T đi làm ăn và vi phạm pháp luật, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Anh D nhận thấy tình cảm giữa anh với chị T không còn nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt

được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh D được ly hôn với chị T.

Về con chung: Quá trình chung sống, anh Đặng Thái D và chị Thái Thị T có 02 con chung gồm: Đặng Thị Linh Đ, sinh ngày 03/01/2014 và Đặng Thị Khánh T1, sinh ngày 10/5/2015. Anh Đặng Thái D có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung. Anh D không yêu cầu chị Thái Thị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đặng Thái D không yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung, nợ chung.

Để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ, anh Đặng Thái D đã giao nộp các tài liệu chứng cứ gồm: Giấy chứng nhận kết hôn (01 tờ, bản sao); Chứng minh nhân dân (01 tờ, bản sao); Giấy khai sinh (01 tờ, bản sao); Xác nhận thông tin về cư trú (01 tờ, bản gốc); Biên bản thoả thuận chọn Tòa án giải quyết vụ án ly hôn (01 tờ, bản gốc); đơn nguyện vọng (02 tờ, bản gốc); biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002559 (01 tờ); bản tự khai (01 tờ, bản gốc); đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án (01 tờ, bản gốc); đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hoà giải.

Phía bị đơn Thái Thị T, sau khi được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, chị T đã thể hiện quan điểm, ý kiến tại bản tự khai như sau: Chị T thống nhất với anh Đặng Thái D về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Chị T cũng thừa nhận chị và anh D có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chị đồng ý ly hôn với anh Đặng Thái D.

Về con chung: Anh Đặng Thái D và chị Thái Thị T có 02 con như anh D trình bày. Do điều kiện hiện nay chị không thể trực tiếp nuôi con, do đó chị T đồng ý giao các con cho anh Đặng Thái D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T không có khả năng yêu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, và tại phiên tòa chị Thái Thị T đều vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa anh Đặng Thái D và chị Thái Thị T là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản chung, nợ chung khi ly hôn. Nguyên đơn Đặng Thái D, bị đơn Thái Thị T cư trú tại thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án, chị Thái Thị T đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N, tuy nhiên cả nguyên đơn, bị đơn đều thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh giải quyết vụ án ly

hôn, cho nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, có văn bản trình bày ý kiến và xin vắng mặt tại phiên toà, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa anh Đặng Thái D và chị Thái Thị T là một cuộc hôn nhân hoàn toàn hợp pháp, hai người có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Sau một thời gian chung sống, cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn, do vợ chồng khác biệt về suy nghĩ và lối sống nên hai bên không còn quan tâm đến nhau. Anh Đặng Thái D kiên quyết ly hôn, chị Thái Thị T mặc dù vắng mặt tại Tòa án nhưng tại bản tự khai chị thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn không thể khắc phục được và đồng ý ly hôn với anh D. Hội đồng xét xử nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa anh D và chị T đã mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Thái D, xử cho anh D ly hôn với chị T theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình là phù hợp.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình giải quyết vụ án, cả anh D, chị T đều có nguyện vọng giao các con chung Đặng Thị Linh Đ và Đặng Thị Khánh T1 cho anh Đặng Thái D trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện nay chị Thái Thị T đang bị tạm giam trong vụ án hình sự, các con đều do anh D chăm sóc và các cháu đều có nguyện vọng được ở với bố, do đó ý kiến của nguyên đơn, bị đơn là phù hợp, đảm bảo cho sự phát triển của các con. Do đó cần căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình giao cháu Đặng Thị Linh Đ và cháu Đặng Thị Khánh T1 cho anh Đặng Thái D trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Thái Thị T không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con, chị có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đặng Thái D và chị Thái Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3] Về án phí: Anh Đặng Thái D là nguyên đơn yêu cầu ly hôn, cho nên phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

[4] Về quyền kháng cáo: Anh Đặng Thái D và chị Thái Thị T vắng mặt tại phiên toà nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Thái D. Xử cho anh Đặng Thái D được ly hôn chị Thái Thị T.

2. Về con chung: Giao con chung cháu Đặng Thị Linh Đ, sinh ngày 03/01/2014 và cháu Đặng Thị Khánh T1, sinh ngày 10/5/2015 cho anh Đặng Thái D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi cháu Đ, cháu T1 tròn 18 tuổi. Chị Thái Thị T không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con, chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đặng Thái D và chị Thái Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử miễn xét.

4. Về án phí: Anh Đặng Thái D phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn*) đồng anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002559 ngày 21 tháng 01 năm 2025. Tiền án phí dân sự sơ thẩm anh Đặng Thái D đã nộp đủ

Anh Đặng Thái D và chị Thái Thị T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Kỳ Anh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Cường

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa